

Số: /GPMT-CNCCN

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG
(Cấp điều chỉnh lần thứ nhất)

BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHỆ CAO VÀ KHU CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 25/02/2025 của HĐND thành phố Hà Nội về việc thành lập, tổ chức lại các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội;

Căn cứ Giấy phép môi trường số 29/GPMT-BQL ngày 26/9/2024 của Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội (nay là Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội);

Xét đề nghị của Công ty TNHH ENDO Việt Nam tại Văn bản số 2606/ENDO-2025 ngày 26/6/2025 về việc đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường cơ sở: Công ty TNHH ENDO Việt Nam tại và các tài liệu có liên quan;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Xây dựng và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh nội dung Giấy phép môi trường số 29/GPMT-BQL ngày 26/9/2024 của Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội (nay là Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội) đã cấp cho Công ty TNHH ENDO Việt Nam (có địa chỉ trụ sở chính: Nhà xưởng số 18, tổ hợp nhà máy cho thuê số 3, lô P-1A (lô I-1 theo Quyết định số 4477/QĐ-UBND ngày 28/8/2014 của

UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng Khu công nghiệp Thăng Long, tỷ lệ 1/2000), KCN Thăng Long, xã Thiên Lộc, thành phố Hà Nội), chi tiết tại Phụ lục kèm theo Giấy phép môi trường (cấp điều chỉnh lần thứ nhất) này. Các nội dung khác giữ nguyên theo Giấy phép môi trường số 29/GPMT-BQL ngày 26/9/2024.

Điều 2. Công ty TNHH ENDO Việt Nam tiếp tục thực hiện các nội dung của Giấy phép môi trường số 29/GPMT-BQL ngày 26/9/2024 và các nội dung được điều chỉnh tại Phụ lục kèm theo Giấy phép môi trường này (cấp điều chỉnh lần thứ nhất).

Điều 3. Giấy phép môi trường điều chỉnh này (cấp điều chỉnh lần thứ nhất) có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi Giấy phép môi trường số 29/GPMT-BQL ngày 26/9/2024 hết hiệu lực./.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố
- PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Quyền (để b/c);
- PCT UBND TP Nguyễn Trọng Đông
- Văn phòng UBNDTP
- Trưởng ban
- Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội (để ph/h);
- UBND xã Thiên Lộc
- Phòng CS&TT (để đăng tải lên Trang thông tin điện tử của Ban Quản lý);
- Các phòng: HT&ĐT, QLDN (để ph/h);
- Công ty TNHH KCN Thăng Long;
- Công ty TNHH ENDO Việt Nam;
- Lưu: VT, XD&MT.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Đinh Trần Quân

Phụ lục
NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH

(Kèm theo Giấy phép môi trường số: /GPMT-CNCCN ngày tháng năm 2025 của Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội)

NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC CẤP GIẤY PHÉP	NỘI DUNG ĐƯỢC ĐIỀU CHỈNH NHƯ SAU
1. Điều chỉnh Nguồn phát sinh nước thải sản xuất và bổ sung mạng lưới thu gom nước thải sản xuất tại nhà xưởng tại địa điểm số 01 tại mục A và B Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép môi trường số 29/GPMT-BQL ngày 26/9/2024 của Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội	
<i>Nguồn phát sinh nước thải sản xuất tại nhà xưởng tại địa điểm số 01</i>	
+ Nguồn thải số 03: Nước thải sản xuất phát sinh từ công đoạn lấy bavia tại nhà xưởng đặt tại địa điểm số 1 được thu gom, quản lý như chất thải nguy hại.	Nguồn số 03A: Nước thải sản xuất phát sinh từ việc nhúng NKA và từ máy xục trong công đoạn lấy bavia được thu gom, quản lý như chất thải nguy hại. Nguồn số 03B: Nước thải sản xuất phát sinh từ việc rửa lại bằng nước sạch trong công đoạn lấy bavia.
<i>Mạng lưới thu gom nước thải sản xuất tại nhà xưởng tại địa điểm số 01</i>	
Nước thải sản xuất phát sinh từ công đoạn lấy bavia tại nhà xưởng đặt tại địa điểm số 1 được thu gom, quản lý như chất thải nguy hại.	Nước thải phát sinh từ việc rửa lại bằng nước sạch trong công đoạn lấy bavia tự chảy theo đường ống HDPE (Φ25, L=33m) vào hố ga của hệ thống thu gom nước thải của KCN Thăng Long tiếp tục dẫn về Trạm xử lý nước thải tập trung của KCN Thăng Long, công suất thiết kế 11.000 m ³ /ngày đêm
2. Điều chỉnh khối lượng và bổ sung chủng loại chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Giấy phép môi trường số 29/GPMT-BQL ngày 26/9/2024 của Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội	

Khối lượng nước thải có thành phần nguy hại mã 19 10 01: -Tại nhà xưởng tại địa điểm số 01: 19.000 kg/năm -Tại nhà xưởng tại địa điểm số 02: 5.000 kg/năm	Khối lượng nước thải có thành phần nguy hại mã 19 10 01: - Tại nhà xưởng tại địa điểm số 01: 78.000 kg/năm - Tại nhà xưởng tại địa điểm số 02: 22.000 kg/năm
	Bổ sung các loại chất thải nguy hại: - Hộp chứa mực in (mã số 08 02 04) tại nhà xưởng tại địa điểm số 01 và số 02: 60 kg/năm và 40 kg/năm - Bao bì mềm (đã chứa chất khi thải ra là CTNH) thải (mã số 18 01 01) tại nhà xưởng tại địa điểm số 01 và số 02: 23.954 kg/năm và 7.486 kg/năm - Pin, ắc quy thải (mã số 16 01 12) tại nhà xưởng tại địa điểm số 01 và số 02: 27 kg/năm và 20 kg/năm